| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 1 - HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **529**/2025/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 460/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu: **Bà Hồ Minh H**, sinh năm 1979, CCCD số 001179000772 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/04/2021;

Nơi cư trú: Số A phố P, phường T, quận B, thành phố Hà Nội (Nay là số A phố P, phường B, thành phố Hà Nội)

* Người yêu cầu: **Ông Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975, CCCD số 034075000048 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 31/12/2021;

Nơi ĐKHKTT: Tổ B, Cụm C, phường N, quận T, thành phố Hà Nội (Nay là Tổ B, Cụm C, phường T, thành phố Hà Nội)

Nơi ở hiện tại: Căn hộ F – Chung cư D, G T phường T, thành phố Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Minh H và ông Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/10/2003 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 78, Quyển số 01/2003 ngày 28/10/2003).

Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc

sống, quan hệ vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng, đã ly thân với nhau. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần được công nhận.

[2] Về con chung: Ông bà có 03 con chung là cháu Nguyễn Hồ Hải A, sinh ngày 08/10/2014, cháu Nguyễn Hồ Hà C, sinh ngày 03/05/2004, cháu Nguyễn Hồ Bạch D, sinh ngày 29/06/2006. Sau khi ly hôn, ông bà thỏa thuận, bà Hồ Minh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồ Hải A. Cháu Nguyễn Hồ Hà C, cháu Nguyễn Hồ Bạch D đã đủ 18 tuổi và trưởng thành nên ông bà không đề nghị Tòa án giải quyết. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, Ông Nguyễn Văn T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)/01 tháng/01 con chung kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Cả hai xác nhận hiện tại bà Hồ Minh H không mang thai, ông bà không có con chung, con riêng, con nuôi nào khác.

[3] Về tài sản chung, nhà, đất ở chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Ông bà không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Hồ Minh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Bà Hồ Minh H và ông Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông bà có 03 con chung là cháu Nguyễn Hồ Hải A, sinh ngày 08/10/2014, cháu Nguyễn Hồ Hà C, sinh ngày 03/05/2004, cháu Nguyễn Hồ Bạch D, sinh ngày 29/06/2006. Cháu Nguyễn Hồ Hà C, cháu Nguyễn Hồ Bạch D đã đủ 18 tuổi và trưởng thành nên ông bà không đề nghị Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, bà Hồ Minh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu

Nguyễn Hồ Hải A. Ông Nguyễn Văn T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng)/01 tháng/01 con chung kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Ông Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà, đất ở chung:* Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung:* Ông bà không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Hồ Minh H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai Ký hiệu: BLTU/25E số 0010200 ngày 03/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- Các đương sự;*
*- VKSND Khu vực 1 - Hà Nội;*
*- Phòng THADS Khu vực 1;*
*- UBND phường nơi ĐKKH;*
*- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Tô Việt Anh**